

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM HÀ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HS-ST  
Ngày: 03/4/2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Huân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hiền;  
Bà Ngô Thị Luân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đàm Thị Thu Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 N 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2022/HSST ngày 10 tháng 11 N 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 N 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy Tr, sinh N 1979, tại: Tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy Hòa, con bà Phạm Thị H; vợ Nguyễn Thị PH (đã ly hôn); bị cáo có 02 người con, sinh N 2010 và N 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 27/HSST ngày 03/8/1999 của Tòa án nhân dân, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú “có mặt”.

2. Trần Thị Kim Y, sinh N 1978, tại: Tỉnh KhÁ Hòa; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Nghĩa Nam, thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm, tỉnh KhÁ Hòa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh L, con bà Hồ Thị Mè (đã chết); chồng Nguyễn Văn TH (đã ly hôn); bị cáo có 01 người con sinh N 2002; tiền án: Tại Bản án số 108/2016/HSST ngày 26/8/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt Trần Thị Kim Y (Trần Thị Y Nhi) 05 tháng 23 ngày tù và phạt bổ sung 5.000.000đồng (chưa nộp phạt) về tội đÁ bạc; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà “có mặt”.

3. Nguyễn Thị L, sinh N 1956, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

con ông Nguyễn Duy Đồi (đã chết), con bà Nguyễn Thị Thanh (đã chết); chồng Trần Đức TH; bị cáo có 05 người con, lớn nhất sinh N 1974, nhỏ nhất sinh N 1986; tiền án: Tại Bản án số 79/HSPT ngày 25/9/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 24 tháng tù về tội ĐÁ bạc; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú “vắng mặt”.

4. Lương Thị M, sinh N 1967, tại: Tỉnh Bình Định; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ dân phố B'r, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Kim Quy (đã chết), con bà Huỳnh Thị Kích (đã chết); chồng Phạm Văn Sén; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh N 1989, nhỏ nhất sinh N 1998; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/7/2016 bị Công an huyện Lâm Hà xử phạt 1.500.000đ về hành vi ĐÁ bạc; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú “có mặt”.

5. Trần Thị Thu Th, sinh N 1989, tại: Tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Th1, xã B, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Sỹ, con bà Phạm Thị Tươi; chồng Đinh Quang Chính; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh N 2009, nhỏ nhất sinh N 2021; tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân ngày 06/3/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Đ tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội ĐÁ bạc; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú “có mặt”.

6. Trần Thị Thanh L, sinh N 1975, tại: Tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ dân phố B'r, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thà, con bà Ngô Thị Hoa (đã chết); chồng Phạm Văn Ngọc; bị cáo có 02 người con sinh N 2000 và sinh N 2009; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú “có mặt”.

7. Trần Thị Thanh H, sinh N 1977, tại: Tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thà, con bà Ngô Thị Hoa (đã chết); chồng Phạm Vũ Thanh Huy; bị cáo có 02 người con sinh N 2001 và sinh N 2016; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú “có mặt”.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Ngô Thị H, sinh N 1969; nơi cư trú: Tổ 34 thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng “vắng mặt”.

+ Bà Cao Minh Á, sinh N 1969; nơi cư trú: Số 105 đường Phạm Hùng, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng “vắng mặt”.

+ Bà Lương Thị Diệu L, sinh N 1976; nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L “vắng mặt”.

+ Bà Trần Thị Ngọc Nh, sinh N 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L “vắng mặt”.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị N, sinh N 1970; nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L “vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Vào hồi 14 giờ 50 phút ngày 13/01/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Lâm Hà phối hợp với Công an thị trấn Đình Văn tiến hành bắt quả tang 11 đối tượng đang tham gia đá bạc dưới hình thức đá xóc đĩa thắng thua bằng tiền tại tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L, bao gồm các đối tượng sau:

1. Nguyễn Duy Tr, sinh N: 1979, HKTT: Tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L.
2. Lương Thị M, sinh N: 1967, HKTT: Tổ dân phố B'r, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L.
3. Ngô Thị H, sinh N: 1969, HKTT: Khu phố 34, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
4. Trần Thị Thu Th, sinh N: 1989, HKTT: Thôn Th1, xã B, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
5. Cao Minh Á, sinh N: 1969, HKTT: Số 105 đường Phạm Hùng, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
6. Trần Thị Kim Y, sinh N: 1978, HKTT: Thôn N, thị trấn C, huyện C, tỉnh Kh.
7. Nguyễn Thị L, sinh N: 1956, HKTT: Tổ dân phố X, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L.
8. Lương Thị Diệu L, sinh N: 1976, HKTT: Tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L.
9. Trần Thị Ngọc Nh, sinh N: 1981, HKTT: Tổ dân phố X, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L.
10. Trần Thị Thanh H, sinh N: 1977, HKTT: Tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L.
11. Trần Thị Thanh L, sinh N: 1975, HKTT: Tổ dân phố B'r, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L.

#### *Vật chứng thu giữ:*

- *Thu giữ tại chiếu bạc:* Tiền Việt Nam: 13.400.000đ; 01 bộ bài tú lơ khơ bằng nhựa, 01 chén nhựa màu đen và 01 đĩa sứ bị vỡ; 04 quân vị hình tròn (có hai mặt màu đen và xanh); 01 đồ vật dùng cắt quân vị; 01 tấm bạt màu xanh - cam; 12 chiếc ghế nhựa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 220, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng, tất cả đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- *Tạm giữ trên người các đối tượng 09 điện thoại di động và số tiền:* 5.520.000đ cụ thể:

+ Tạm giữ trên người Nguyễn Duy Tr: Tiền Việt Nam 3.200.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ Tạm giữ trên người Trần Thị Thanh L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ Tạm giữ trên người Trần Thị Thanh H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ Tạm giữ trên người Nguyễn Thị L: Tiền Việt Nam 240.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ Tạm giữ trên người Trần Thị Thu Th: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12, màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ Tạm giữ trên người Lương Thị M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu hồng, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ Tạm giữ trên người Trần Thị Ngọc Nh: Tiền Việt Nam 80.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu xám, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ Tạm giữ trên người Cao Minh Á: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ Tạm giữ trên người Lương Thị Diệu L số tiền 2.000.000đ.

- *Tạm giữ tại khu vực xung quanh sông bạc 05 xe mô tô các loại, cụ thể:*

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu trắng, biển kiểm soát 49D1 - 267.93, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 49T3 - 6598 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu trắng, biển kiểm soát 49D1 - 008.73, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu xanh, mang biển kiểm soát 49D1 - 592.39, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, mang biển kiểm soát 49M9 - 2920, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Quá trình điều tra đã xác định được Nh sau:

*Nguyễn Duy Tr khai nhận:* Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/01/2022, Nguyễn Duy Tr chuẩn bị 01 chén nhựa màu đen, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bộ bài tứ lơ khơ bằng nhựa và 01 dụng cụ cắt quân vị rồi đi đến bãi đất trống cạnh bờ sông thuộc tổ dân phố H, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà. Sau đó, Tr đi lấy bát và 12 chiếc ghế nhựa mang đến vị trí trên trải ra nền đất nhằm mục đích cho người chơi đến đá bạc dưới hình thức đá xóc đĩa thắng thua bằng tiền để thu tiền xâu. Khi Tr đang căng bát thì bà Nguyễn Thị L, sinh N: 1952, HKTT: Tổ dân phố X, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà nhắn tin hỏi Tr “Chơi ở đâu” thì Tr nói “Chơi ở vườn

dâu”. Một lúc sau, có nhiều người hỏi Tr về địa điểm đá bạc thì Tr đều nói chơi ở vườn dâu. Khoảng 14 giờ cùng ngày, sau khi có khoảng 10 người đến thì Tr lấy quân bài tú lơ khơ cắt thành 04 quân vị hình tròn. Sau đó, Tr trực tiếp cầm cái xóc đĩa cho mọi người đặt cược để ăn thua với nhau. Đến khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Công an ập vào bắt quả tang thì Tr bỏ chạy sau đó thì bị bắt giữ. Cơ quan Công an đã thu giữ tại chiếu bạc số tiền 13.400.000đ và thu giữ trên người Tr số tiền 3.200.000đ. Quá trình đá bạc đến khi bị bắt quả tang thì những người chơi đã xâu cho Tr số tiền khoảng 50.000đ và Tr đã để tại chiếu bạc. Khi vào sòng bạc Tr mang theo số tiền 5.000.000đ, khi Cơ quan Công an bắt quả tang Tr để tại chiếu bạc số tiền 1.800.000đ là số tiền Tr sử dụng vào mục đích đá bạc, còn số tiền 3.200.000đ Tr cất trong người, không sử dụng vào mục đích đá bạc.

*Lương Thị M khai nhận:* Vào khoảng 13 giờ ngày 13/01/2022, Lương Thị M đi bộ từ nhà thuộc tổ dân phố B'r, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà đến bãi đất trống cạnh bờ sông thuộc tổ dân phố H, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà để tham gia đá bạc dưới hình thức đá xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Khi đến địa điểm trên, Lương Thị M gặp Trần Thị Thanh L và Trần Thị Thanh H cùng khoảng 10 người nữa đang ngồi chuẩn bị đá bạc. Sau đó, Nguyễn Duy Tr là người cầm cái xóc đĩa còn tất cả mọi người cùng tham gia đá bạc dưới hình thức đá xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đá bạc, Lương Thị M mang theo số tiền 800.000đ và sử dụng tất cả số tiền này vào mục đích đá bạc. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Công an ập vào bắt quả tang thì M đang thắng được khoảng 200.000đ, M để tất cả số tiền tại chiếu bạc và bị thu giữ.

*Trần Thị Thanh L khai nhận:* Vào khoảng 13 giờ 50 ngày 13/01/2022, Trần Thị Thanh L cùng Trần Thị Thanh H, sinh N: 1977, HKTT: Tổ dân phố H, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà đi đến bãi đất trống cạnh bờ sông thuộc tổ dân phố H, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà để tham gia đá bạc dưới hình thức đá xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Khi đến địa điểm trên, Trần Thị Thanh L thấy có khoảng 10 người đang ngồi trên bạt trải sẵn chuẩn bị đá bạc. Sau đó, Nguyễn Duy Tr là người cầm cái xóc đĩa còn tất cả mọi người cùng tham gia đá bạc dưới hình thức đá xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đá bạc, Trần Thị Thanh L mang theo số tiền 700.000đ và sử dụng tất cả số tiền này vào mục đích đá bạc. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Công an ập vào bắt quả tang thì L để tất cả số tiền đang có tại chiếu bạc và bị thu giữ. Quá trình từ khi chơi đến khi bị bắt quả tang thì L không rõ thắng hay thua.

*Trần Thị Thu Th khai nhận:* Vào khoảng 13 giờ ngày 13/01/2022, Trần Thị Thu Th đi taxi từ nhà thôn Th1, xã Thanh Bình, huyện Đ đến bãi đất trống cạnh bờ sông thuộc tổ dân phố H, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà để tham gia đá bạc dưới hình thức đá xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Khi đến địa điểm trên, Trần Thị Thu Th thấy có khoảng 10 người đang ngồi chuẩn bị đá bạc. Nguyễn Duy Tr là người cầm cái xóc đĩa còn Nguyễn Thị L ngồi cầm lá bài đặt hai bên chắn lẻ hướng dẫn mọi người đá bạc. Lúc này, Trần Thị Thu Th ngồi xuống rồi cùng tất cả mọi người tham gia đá bạc dưới hình thức đá xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đá bạc, Trần Thị Thu Th mang theo số tiền 550.000đ và sử dụng tất cả số tiền này vào mục đích đá bạc. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Công an ập vào

bắt quả tang thì Th bỏ chạy để tất cả số tiền đang có tại chiếu bạc và bị thu giữ. Quá trình đá bạc đến khi bị bắt quả tang thì Trần Thị Thu Th thua gần hết số tiền mang theo.

*Trần Thị Kim Y khai nhận:* Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 13/01/2022, Trần Thị Kim Y đi từ nhà trọ thuộc tổ dân phố Yên Bình, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà đến bãi đất trống cạnh bờ sông thuộc tổ dân phố H, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà để tham gia đá bạc dưới hình thức đá xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Khi đến địa điểm trên, Trần Thị Kim Y thấy có khoảng hơn 10 người đang ngồi đá bạc. Sau đó, Trần Thị Kim Y ngồi xuống rồi cùng tất cả mọi người tham gia đá bạc dưới hình thức đá xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đá bạc, Trần Thị Kim Y mang theo số tiền 1.000.000đ và sử dụng tất cả số tiền này vào mục đích đá bạc. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Công an ập vào bắt quả tang thì Y đang thua số tiền 600.000đ, còn lại số tiền 400.000đ Y để tại chiếu bạc và bị thu giữ.

*Trần Thị Thanh H khai nhận:* Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 13/01/2022, Trần Thị Thanh H cùng Trần Thị Thanh L cùng nhau đi đến bãi đất trống cạnh bờ sông thuộc tổ dân phố H, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà để tham gia đá bạc dưới hình thức đá xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Khi đến địa điểm trên, Trần Thị Thanh H thấy có khoảng hơn 10 người đang ngồi chuẩn bị đá bạc. Nguyễn Duy Tr là người cầm cái xóc đĩa còn tất cả mọi người cùng tham gia đá bạc dưới hình thức đá xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đá bạc, Trần Thị Thanh H mang theo số tiền 750.000đ và sử dụng tất cả số tiền này vào mục đích đá bạc. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Công an ập vào bắt quả tang thì H bỏ chạy để tất cả số tiền đá bạc tại chiếu và bị thu giữ. Sau đó H đã bị Cơ quan Công an bắt giữ.

*Nguyễn Thị L khai nhận:* Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 13/01/2022, Nguyễn Thị L đi từ nhà thuộc tổ dân phố X, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà đến bãi đất trống cạnh bờ sông thuộc tổ dân phố H, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà để tham gia đá bạc dưới hình thức đá xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Khi đến địa điểm trên, Nguyễn Thị L thấy có khoảng hơn 10 người đang ngồi chuẩn bị đá bạc. Sau đó, Nguyễn Duy Tr là người cầm cái xóc đĩa còn tất cả mọi người cùng tham gia đá bạc dưới hình thức đá xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Lúc này, Nguyễn Thị L dùng 02 quân bài (số 3 và số 4) để hai bên cho người chơi phân biệt bên chẵn và bên lẻ để đặt cược, nếu ai thắng thì sẽ cho L tiền. Khi vào sòng đá bạc, Nguyễn Thị L mang theo số tiền 240.000đ, số tiền trên L không sử dụng vào mục đích đá bạc. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Công an ập vào bắt quả tang, tạm giữ trên người L số tiền 240.000đ.

Đối với Cao Minh Á, Ngô Thị H, Lương Thị Diệu L không tham gia đá bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà không xử lý.

Cách thức chơi đá bạc dưới hình thức xóc đĩa và mức độ sát phạt Nh sau: Các đối tượng lấy 04 quân vị tròn được cắt từ lá bài tứ lơ khơ, quân vị có 02 mặt, 01 mặt đỏ và 01 mặt đen. Khi chơi bỏ 04 quân vị vào 01 đĩa và úp 01 cái bát vào, người cầm cái sẽ xóc, quy định bên phải người xóc là chẵn, bên trái là lẻ, nếu 02 mặt đỏ, 02 mặt đen là chẵn; 03 mặt Đỏ, 01 mặt đen hoặc 03 mặt đen, 01 mặt đỏ là lẻ. Mức sát phạt các bị can quy định đặt thấp nhất là 50.000đ, cao nhất là không

giới hạn. Các bị can đặt bên chẵn hay bên lẻ tùy theo ý. Sau khi người cầm bát, đĩa sóc rồi cân tiền. nếu cái thấy bên chẵn hay bên lẻ nhiều tiền mà cái không có khả năng trả thì cái bán phần còn dư bên lẻ hay chẵn thì tùy ý, ai mua chỗ dư này nên thắng thì lấy tiền còn nếu thua thì phải trả số tiền tương ứng đã mua cho cái. Tỷ lệ ăn thua là 1:1 tức là đặt 50.000đ thì ăn được 50.000đ.

Tổng số tiền các bị can Nguyễn Duy Tr, Trần Thị Kim Y, Nguyễn Thị L, Lương Thị M, Trần Thị Thu Th, Trần Thị Thanh L, Trần Thị Thanh H sử dụng vào mục đích **ĐÁ bạc** là 13.400.000đ.

Quá trình điều tra bị can Nguyễn Duy Tr, Trần Thị Kim Y, Nguyễn Thị L, Lương Thị M, Trần Thị Thu Th, Trần Thị Thanh L, Trần Thị Thanh H đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị can Lương Thị M, Trần Thị Thanh Th, Trần Thị Thanh L, Trần Thị Thanh H phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này Trần Thị Kim Y, Nguyễn Thị L phạm tội khi chưa được xóa án tích nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là tình tiết tăng nặng.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử các bị cáo Nguyễn Duy Tr, Trần Thị Kim Y, Nguyễn Thị L, Lương Thị M, Trần Thị Thu Th, Trần Thị Thanh L, Trần Thị Thanh H về tội: “**ĐÁ bạc**” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội Nh cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Tr từ 06 đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Kim Y từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 79/HSPT ngày 25/9/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án từ 33 đến 36 tháng tù, được trừ thời gian tạm giam (từ ngày 31/12/2005 đến ngày 10/01/2006) vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Thị M từ 06 đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Thu Th từ 06 đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh L từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh H từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Nguyễn Duy Tr, Trần Thị Kim Y, Nguyễn Thị L, Lương Thị M, Trần Thị Thu Th. Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Trần Thị Thanh L, Trần Thị Thanh H mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền thu giữ là 18.920.000đ; trong đó các bị cáo dùng để đ.đ.đ. là 13.400.000đ nên đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước; số tiền còn lại 5.520.000đ không liên quan đến đ.đ.đ. nên đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy Tr 3.200.000đ, bị cáo Nguyễn Thị L 240.000đ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lương Thị Diệu L 2.000.000đ, bà Trần Thị Ngọc Nh 80.000đ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Duy Tr, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 220, màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng, tất cả đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong chưa rõ của ai nên giao cho Cơ quan điều tra xác minh xử lý sau.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu trắng, biển kiểm soát 49D1-267.93, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu trắng, biển kiểm soát 49D1-008.73, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, mang biển kiểm soát 49M9-2920, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Quá trình điều tra chưa xác định nguồn gốc nên đề nghị giao cho Cơ quan điều tra xác minh xử lý sau.

Đối với 01 bộ bài tứ lơ khơ bằng nhựa; 01 chén nhựa màu đen; 01 đĩa sứ bị vỡ; 04 quân vị hình tròn (có hai mặt màu đen và xanh); 01 đồ vật dùng cất quân vị; 01 tấm bạt màu xanh - cam; 12 chiếc ghế nhựa là tang vật của vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định Nh sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị L vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do sức khỏe; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan là bà Ngô Thị H, bà Cao Minh Á, bà Lương Thị Diệu L, bà Trần Thị Ngọc Nh và người làm chứng là bà Nguyễn Thị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ Nghe vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của bị cáo Nguyễn Thị L, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ vào các Điều 290, 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người trên theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở xác định: Nhằm mục đích thu tiền tiêu từ việc ĐÁ bạc nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/01/2022, Nguyễn Duy Tr đã chuẩn bị công cụ, pH tiện phục vụ cho việc ĐÁ bạc. Sau đó, bị cáo Tr đi đến bãi đất trống cạnh bờ sông thuộc tổ dân phố H, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà căng bạt dựng lều, rồi nhắn tin cho các con bạc đến để ĐÁ bạc. Một lúc sau, có khoảng 10 người đến sông bạc, Tr là trực tiếp cầm cái xóc đĩa, Nguyễn Thị L dùng 02 quân bài để hai bên cho người chơi phân biệt bên chẵn và bên lẻ để đặt cược ăn thua với nhau, nếu ai thắng thì sẽ cho L tiền. Đến khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Công an ập vào bắt quả tang Nguyễn Duy Tr, Trần Thị Kim Y, Nguyễn Thị L, Lương Thị M, Trần Thị Thu Th, Trần Thị Thanh L Trần Thị Thanh H đang ĐÁ bạc dưới hình thức ĐÁ xóc đĩa thắng thua bằng tiền mặt đã chứng minh được với số tiền là 13.400.000đ.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, bản Cáo trạng truy tố, vật chứng thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác được phản Á trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Duy Tr, Trần Thị Kim Y, Nguyễn Thị L, Lương Thị M, Trần Thị Thu Th, Trần Thị Thanh L, Trần Thị Thanh H phạm tội: “ĐÁ bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự Nh Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, với động cơ sát phạt lẫn nhau được thua thắng bằng tiền. Các bị cáo là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc ĐÁ bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật Nhưng các bị cáo vẫn thực hiện, điều đó thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị tại địa pH. Bởi vì, ĐÁ bạc là một tệ nạn xã hội, không những ảnh hưởng đến kinh tế của từng gia đình mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do các bị cáo đã gây ra.

[4] Xét vai trò, tính chất, mức độ của các bị cáo trong vụ án này thì thấy rằng: Các bị cáo phạm tội thuộc Tr hợp đồng phạm giản đơn, tự phát và đều trực tiếp tham gia ĐÁ bạc. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo Nguyễn Duy Tr là người giữ vai trò chính Nh chủ động mở sòng bạc, chuẩn bị công cụ, pH tiện để phục vụ cho việc ĐÁ bạc. Sau khi chuẩn bị thì bị cáo đã nhắn tin rủ rê và thông báo địa điểm để cho các con bạc đến ĐÁ bạc. Quá trình ĐÁ bạc bị cáo là người trực tiếp cầm cái xóc đĩa cho các con bạc ĐÁ bạc với nhau và dùng số tiền 1.800.000đ để ĐÁ bạc là số tiền bị cáo dùng để ĐÁ bạc lớn nhất trong vụ án này và có nhân thân xấu. Đối với bị cáo Nguyễn Thị L khi các con bạc ĐÁ bạc thì bị cáo đã dùng 02 quân bài (số 3 và số 4) để hai bên cho các con bạc chơi phân biệt bên chẵn và bên lẻ để đặt cược, nếu ai thắng thì sẽ cho bị cáo tiền nên bị cáo đã phạm tội với vai trò đồng phạm. Bị cáo Trần Thị Kim Y đã dùng số tiền 1.000.000đ để trực tiếp ĐÁ bạc. Xét thấy, tính chất mức độ tham gia của bị cáo Nguyễn Thị L và bị cáo Trần Thị Kim Y ít nguy hiểm hơn bị cáo Tr Nhng các bị cáo đều là người có tiền án về tội ĐÁ bạc và thể hiện thái độ xem thường pháp luật nhất là đối với bị cáo Y. Bị cáo Y sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử bị cáo không chấp hành đến tại phiên tòa mà bỏ trốn, Tòa án phải ra lệnh bắt tạm giam mới bắt được bị cáo. Do đó, cần phải xử lý bị cáo Y với mức án nghiêm khắc hơn bị cáo L và bằng với mức án bị cáo Tr mới phù hợp.

Đối với bị cáo M tham gia ĐÁ bạc với số tiền 800.000đ, bị cáo Th tham gia ĐÁ bạc với số tiền 550.000đ, bị cáo Trần Thị Thanh L tham gia ĐÁ bạc với số tiền 700.000đ và bị cáo H tham gia ĐÁ bạc với số tiền 750.000đ. Xét thấy, tính chất mức độ các bị cáo tham gia ĐÁ bạc tương đối tương đồng nhau. Tuy nhiên, bị cáo M có nhân thân xấu vào N 2016 đã bị xử lý hành chính về tội ĐÁ bạc, bị cáo Th sau khi phạm tội trong vụ án này lại tiếp tục phạm tội ĐÁ bạc ở một vụ án khác nên xử phạt các bị cáo M, Th mức án bằng nhau và áp dụng loại hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo Trần Thị Thanh L, Trần Thị Thanh H và thấp hơn bị cáo Nguyễn Thị L là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Bị cáo Trần Thị Kim Y là người có tiền án, cụ thể: Tại Bản án số 108/2016/HSST ngày 26/8/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt Trần Thị Kim Y (Trần Thị Y Nhi) 05 tháng 23 ngày tù và phạt bổ sung 5.000.000đồng (chưa nộp phạt) về tội ĐÁ bạc nay lại tiếp tục phạm tội ĐÁ bạc thuộc Tr hợp tái phạm; bị cáo Nguyễn Thị L là người có tiền án, cụ thể: Tại Bản án số 79/HSPT ngày 25/9/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 24 tháng tù về tội ĐÁ bạc nay lại tiếp tục phạm tội ĐÁ bạc thuộc Tr hợp tái phạm. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với Trần Thị Kim Y và bị cáo Nguyễn Thị L.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra cũng Nh tại phiên tòa tất cả các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo. Riêng các bị cáo Lương Thị M, Trần Thị Thu Th, Trần Thị Thanh L và Trần Thị Thanh H phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[7] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Tr từ 06 đến 09 tháng tù, Hội đồng xét xử xét thấy chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên không chấp nhận mà cần phải xử phạt bị cáo mức án cao hơn mức đề nghị mới phù hợp. Các bị cáo còn lại trong vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị với mức án Nh trên là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Từ những phân tích nhận định Nh trên, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo Nguyễn Duy Tr, Trần Thị Kim Y, Nguyễn Thị L, Lương Thị M, Trần Thị Thu Th ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo sống biết tuân thủ pháp luật và đấu tranh phòng ngừa chung; đồng thời, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Về tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị L thì thấy rằng: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 79/HSPT ngày 25/9/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị L 24 tháng tù về tội ĐÁ bạc, bị cáo chưa chấp hành hình phạt do mắc bệnh hiểm nghèo. Vì vậy, cần áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt đối với tội đang bị xét xử sau đó tổng hợp hình phạt đối với bản án trước rồi quyết định hình phạt chung cho cả hai tội của hai bản án. Đối với bị cáo Trần Thị Thu Th tại Bản án số 30/2023/HSST ngày 06/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã xét xử đối với bị cáo thì hiện nay bị cáo đang kháng cáo, bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt trong vụ án này mà sẽ được tổng hợp hình phạt sau theo quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Trần Thị Thanh L, Trần Thị Thanh H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, số tiền các bị cáo ĐÁ bạc không lớn, phạm tội lần đầu thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo cải tạo không giam giữ cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm Nh đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo L, H đều là dân lao động, điều kiện kinh tế khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Xét thấy, cần miễn cho các bị cáo Nguyễn Duy Tr, Trần Thị Kim Y, Nguyễn Thị L, Lương Thị M, Trần Thị Thu Th và cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thị Thanh L, Trần Thị Thanh H mỗi bị cáo 15.000.000đ để sung ngân sách Nhà nước.

[10] Xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu đen của Nguyễn Duy Tr; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đen của Trần Thị Thanh L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen của Trần Thị Thanh H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh của Nguyễn Thị L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12, màu xanh của Trần Thị Thu Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu hồng của Lương Thị M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu xám của Trần Thị Ngọc Nh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen của Cao Minh Á; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 49T3 – 6598 của Trần Thị Thanh L; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu xanh, mang biển kiểm soát 49D1 - 592.39 của Trần Thị Ngọc Nh. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định những tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã ra quyết định trả lại tài sản cho các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu trắng, biển kiểm soát 49D1 - 008.73 thu giữ của Ngô Thị H và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu trắng, biển kiểm soát 49D1 -267.93; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, mang biển kiểm soát 49M9 - 2920 thu giữ do các đối tượng đã bạc bỏ lại. Quá trình điều tra bà Ngô Thị H chưa xuất trình được giấy tờ hợp pháp của chiếc xe và 02 xe còn lại chưa xác định được là của ai nên giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng thu giữ được bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự gồm: Số tiền 18.920.000đ; trong đó các bị cáo dùng để đã bạc là 13.400.000đ nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước; số tiền còn lại 5.520.000đ không liên quan đến đã bạc nên tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy Tr 3.200.000đ, bị cáo Nguyễn Thị L 240.000đ và cho bà Lương Thị Diệu L 2.000.000đ, bà Trần Thị Ngọc Nh 80.000đ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Duy Tr, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 220, màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng, tất cả đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong chưa rõ của ai nên giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ bằng nhựa; 01 chén nhựa màu đen; 01 đĩa sứ bị vỡ; 04 quân vị hình tròn (có hai mặt màu đen và xanh); 01 đồ vật dùng cắt quân vị; 01 tấm bạt màu xanh - cam; 12 chiếc ghế nhựa là công cụ các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Duy Tr, Trần Thị Kim Y, Nguyễn Thị L, Lương Thị M, Trần Thị Thu Th, Trần Thị Thanh L, Trần Thị Thanh H phạm tội: “ĐÁ bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy Tr 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Kim Y 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 và khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị L 09 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù của Bản án hình sự phúc thẩm số 79/2006/HSPT ngày 25/9/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 33 (ba ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam 11 ngày (từ ngày 31/12/2005 đến ngày 10/01/2006) vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Thị M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Thu Th 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Thanh L 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Thanh H 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo Trần Thị Thanh L và bị cáo Trần Thị Thanh H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Các bị cáo Trần Thị Thanh L, Trần Thị

Thanh H phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Trần Thị Thanh L, Trần Thị Thanh H.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền bị cáo Trần Thị Thanh L 15.000.000đ (*mười lăm triệu đồng*); Phạt tiền bị cáo Trần Thị Thanh H 15.000.000đ (*mười lăm triệu đồng*). Tất cả để sung ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 13.400.000đ.

- Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Duy Tr 3.200.000đ; bị cáo Nguyễn Thị L 240.000đ; bà Lương Thị Diệu L 2.000.000đ và bà Trần Thị Ngọc Nh 80.000đ (*theo giấy nộp tiền 15/12/2022*).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu đen của bị cáo Nguyễn Duy Tr.

(*có đặc điểm Nh biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2023*).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ bằng nhựa; 01 chén nhựa màu đen; 01 đĩa sứ bị vỡ; 04 quân vị hình tròn (có hai mặt màu đen và xanh); 01 đồ vật dùng cắt quân vị; 01 tấm bạt màu xanh-cam; 12 chiếc ghế nhựa (*có đặc điểm Nh biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/12/2022*).

- Giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 220, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng, tất cả đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong để xử lý theo quy định của pháp luật

- Giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu trắng, biển kiểm soát 49D1-267.93 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu trắng, biển kiểm soát 49D1-008.73 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, mang biển kiểm soát 49M9-2920 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong để xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Duy Tr, Trần Thị Kim Y, Nguyễn Thị L, Lương Thị M, Trần Thị Thu Th, Trần Thị Thanh L, Trần Thị Thanh H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/4/2023) các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo; riêng bị cáo Nguyễn Thị L và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết,

để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm (*người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo đối với phần có liên quan*).

Tr hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Huấn**

]

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hiền**

**Ngô Thị Luân**

**Trần Minh Huấn**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Huân**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Huấn**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thị Luân      Nguyễn Xuân Tr**

**Trần Minh Huấn**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Sỹ SỰ    Nguyễn Thái Duy**

**Trần Minh Huấn**